

Số: *167*/TB-SXD

Tuyên Quang, ngày *17* tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch và Kế hoạch tổ chức sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 02 năm 2025

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2024/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-BXD ngày 18/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Bộ câu hỏi phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 275/QĐ-SXD ngày 15/9/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang kiện toàn Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc;

Căn cứ Biên bản tổng hợp đánh giá hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 02 năm 2025 ngày 17/10/2025 của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

Sở Xây dựng thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch và tổ chức sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt 02 năm 2025, như sau:

1. Kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch

Cá nhân đủ/không đủ điều kiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (Có danh sách kèm theo).

2. Tổ chức sát hạch

2.1. Đối tượng tham dự sát hạch: Các cá nhân đủ điều kiện tham gia sát

hạch chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điều 79 và Điều 89 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. Tuân thủ theo danh sách ca thi đã được lập chi tiết đính kèm.

2.2. Sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề: Việc sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề được thực hiện theo hình thức thi trắc nghiệm, cụ thể:

- Đề thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề bao gồm 10 câu hỏi về kiến thức pháp luật và 20 câu hỏi về kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn có liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Thời gian sát hạch tối đa là 30 phút.

- Số điểm tối đa cho mỗi đề sát hạch là 30 điểm, trong đó điểm tối đa cho phần kinh nghiệm nghề nghiệp là 20 điểm, điểm tối đa cho phần kiến thức pháp luật là 10 điểm. Cá nhân có kết quả sát hạch phần kiến thức pháp luật tối thiểu 7 điểm và tổng điểm từ 21 điểm trở lên thì sát hạch đạt yêu cầu.

- Bộ câu hỏi phục vụ sát hạch kèm theo Quyết định số 163/QĐ-BXD ngày 18/02/2025 của Bộ Xây dựng được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng tại địa chỉ: <http://www.moc.gov.vn>.

- Việc sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng được thực hiện thông qua phần mềm sát hạch tại địa chỉ: cchnxaydung.gov.vn.

2.3. Địa điểm, thời gian sát hạch chứng chỉ hành nghề

- Địa điểm sát hạch: Phòng thi sát hạch tại Tầng 3 - Sở Xây dựng Tuyên Quang; số 429 đường 17/8, Phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

- Thời gian sát hạch: Từ ngày **24** đến hết ngày **26** tháng **10** năm **2025**.

- + Buổi sáng bắt đầu từ: **08** giờ **00** phút.

- + Buổi chiều bắt đầu từ: **14** giờ **00** phút.

- + Thí sinh tham dự sát hạch có mặt tại địa điểm thi trước 15 phút để nghe cán bộ coi thi hướng dẫn tham gia sát hạch.

2.4. Chi phí sát hạch

- Mức thu chi phí sát hạch được tính theo bài thi sát hạch của cá nhân và được xác định như sau: 350.000 đồng/bài thi (Quy định tại Quyết định số 1191/QĐ-BXD ngày 28/11/2023 của Bộ Xây dựng).

- Phí sát hạch đề nghị nộp vào tài khoản số: **121000137034** tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Tuyên Quang. Lưu ý: Nội dung chuyển tiền ghi: "*Nộp tiền thi sát hạch Đợt 02 năm 2025*".

2.5. Một số lưu ý:

- Khi đến dự thi đề nghị các thí sinh mang theo căn cước công dân hoặc căn cước và cung cấp hình ảnh đã nộp phí sát hạch để làm thủ tục sát hạch.

- Kiểm tra lại thông tin cá nhân tại danh sách tham dự sát hạch.

Để biết thêm thông tin, đề nghị liên hệ đ/c Tuấn, điện thoại: 036.446.0633

Sở Xây dựng thông báo đến các cá nhân tham gia đợt sát hạch theo danh sách trên được biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Cục Kinh tế - Quản lý ĐTXD (Bộ Xây dựng);
- GD; các PGD Sở;
- Thành viên Hội đồng;
- Cá nhân có tên trong danh sách kèm theo;
- Trang Thông tin điện tử của Sở (đăng tải);
- Lưu: VT; KTXD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Triệu Xuân Tiến

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HDXD ĐỢT 02 NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số: 167/TB-SXD ngày 17/10/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	CCCD/Hộ chiếu	Trình độ chuyên môn	Ngày cấp CCCD/Hộ chiếu	Nơi cấp CCCD/Hộ chiếu	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Lĩnh vực đủ điều kiện sát hạch để cấp CCHN	Hạng	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Quan Văn Quang	16/12/1995	008095000140	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	12/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học xây dựng Hà Nội		Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	x		Đủ điều kiện
2	Tô Thị Ngọc Mai	07/11/1997	008197000842	Kỹ sư kinh tế xây dựng	18/02/2025	Bộ Công an	Trường Đại học xây dựng	Chính quy	Định giá xây dựng	Giám sát Công trình Giao thông đường bộ	III	x		Đủ điều kiện
3	Ngô Minh Tâm	29/5/1992	008092000196	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật giao thông	12/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Công nghệ giao thông vận tải	Chính quy	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II	x		Đủ điều kiện
4	Trần Hồng Lĩnh	17/12/1999	008099005009	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật giao thông	17/01/2025	Bộ Công an	Trường Đại học Công nghệ giao thông vận tải		Quản lý dự án	Giám sát Công trình Giao thông đường bộ			x	Kiểm tra lại thời gian kinh nghiệm tại các Quyết định phân công nhiệm vụ
5	Hà Huy Hoàng	20/9/1993	008093000197	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật xây dựng	12/3/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung	Chính quy	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II	x		Đủ điều kiện
6	Mai Văn Hạnh	04/8/1986	008086000392	Kỹ sư xây dựng công trình	28/7/2025	Bộ Công an	Trường Đại học Xây dựng	Chính quy	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	x		Đủ điều kiện
7	Đinh Phú Ninh	05/7/1993	035093004927	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật giao thông	29/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Công nghệ giao thông vận tải	Chính quy	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III	x		Đủ điều kiện
8	Hoàng Thanh Tung	12/9/1991	008091000239	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	12/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học xây dựng	Chính quy	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II	x		Đủ điều kiện
9	Lê Anh Tuấn	02/8/1978	008078000664	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	17/02/2025	Bộ Công an	Trường Đại học xây dựng	Tự chức	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	I	x		Đủ điều kiện
									Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	Giám sát Dân dụng và Hạ tầng kỹ thuật	III		x	Kể khai công trình chưa đủ theo quy định

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	CCCD/Hộ chiếu	Trình độ chuyên môn	Ngày cấp CCCD/Hộ chiếu	Nơi cấp CCCD/Hộ chiếu	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Lĩnh vực đủ điều kiện sát hạch để cấp CCHN	Hạng	Đạt	Không đạt	Ghi chú
10	Lê Thanh Du	25/8/1991	038091014115	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	07/9/2023	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Giao thông vận tải	Chính quy	Giám sát Công trình Giao thông	Giám sát Công trình Giao thông đường bộ	III	x		Đủ điều kiện
11	Phạm Văn Quang	26/12/1985	031085001967	Kỹ sư xây dựng, ngành cơ sở hạ tầng giao thông	23/7/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Xây dựng	Chính quy	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	I	x		Đủ điều kiện
12	Dương Phúc Khánh	18/12/1970	001070024892	Kỹ sư xây dựng DD&CN	16/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Tại chức	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II	x		Đủ điều kiện
13	Nguyễn Văn Tiến	20/8/1990	026090007466	Kỹ sư xây dựng Cầu - đường	01/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Giao thông vận tải	Chính quy	Giám sát Công trình Giao thông	Giám sát Công trình Giao thông đường bộ	I	x		Đủ điều kiện
14	Đỗ Hồng Nam	20/03/1982	036082016163	Kỹ sư xây dựng, ngành Hệ thống kỹ thuật trong công trình	30/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Xây dựng	Chính quy	Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt)	Thiết kế cơ - điện công trình (Hệ thống thông gió - cấp thoát nhiệt)	I	x		Đủ điều kiện
15	Phạm Tuấn Hùng	24/4/1979	008079005903	Kỹ sư xây dựng đường bộ, ngành cầu đường	09/05/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Trường Đại học Giao thông vận tải	Chính quy	Quản lý dự án	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II	x		Đủ điều kiện
16	Thần Văn Quang	27/7/1979	024079000732	Kỹ sư xây dựng Cầu - đường	12/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Giao thông vận tải	Vừa làm vừa học	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng công trình giao thông	II	x		Đủ điều kiện
17	Nguyễn Văn Hương	03/02/1977	008077000281	Kỹ sư xây dựng Cầu đường bộ	12/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Giao thông vận tải	Chính quy	Giám sát Công trình Giao thông	Giám sát Công tác xây dựng công trình Dân dụng và Hạ tầng kỹ thuật	II	x		Đủ điều kiện
18	Đinh Phú Lưu	08/10/1961	035061002262	Kỹ sư xây dựng Cầu đường bộ	02/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Giao thông vận tải	Tại chức	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông	III		x	Không đủ điều kiện (Kể thời gian kinh nghiệm không đảm bảo điều kiện theo quy định tại điểm c, khoản 2 và khoản 3 Điều 79 ND số 175/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của CP).
19	Nguyễn Đình Thắng	15/8/1986	035086008169	Kỹ sư xây dựng công trình	09/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Xây dựng	Vừa làm vừa học	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	III		x	Không đủ điều kiện (Quyết định phân công công việc lấy công 1 số nhưng trong mỗi QĐ lại có nhiều thành viên tham gia khác nhau)
						Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Cảnh sát		Thiết kế cơ - điện công trình	Thiết kế cơ - điện công trình	III		x	Không đủ điều kiện (Quyết định phân công công việc lấy công 1 số nhưng trong mỗi QĐ lại có nhiều thành viên tham gia khác nhau)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	CCCD/Hộ chiếu	Trình độ chuyên môn	Ngày cấp CCCD/Hộ chiếu	Nơi cấp CCCD/Hộ chiếu	Cơ sở đào tạo	Hệ đào tạo	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Lĩnh vực đủ điều kiện sát hạch để cấp CCHN	Hạng	Đạt	Không đạt	Chi chú
20	Bùi Anh Tuấn	30/9/1983	025083011865	ngành	30/10/2023	về TTXH	Cơ sở đào tạo nghiệp vụ Hà Nội	Chính quy	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III		x	QĐ phân công không đúng với đơn
21	Trần Mạnh Hà	31/7/1976	008076000686	Kỹ sư Kỹ thuật điện - chuyên ngành hệ thống điện	07/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Bách khoa Hà Nội	Vừa làm vừa học	Thiết kế cơ - điện công trình	Thiết kế cơ - điện công trình	II		x	Không đủ để do tên công trình trong đơn đề nghị và QĐ phân công không thống nhất
22	Đào Đức Trọng	21/01/1980	019080001794	Kiến trúc sư, ngành kiến trúc công trình	12/6/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Kiến trúc Hà Nội	Chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	II		x	Không đủ để (Đơn đề nghị và Quyết định phân công ghi tham gia lập dự toán)
23	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	29/5/1981	002181001357	Kỹ sư kinh tế xây dựng	20/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Xây dựng	Chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III		x	Không đủ để (Quyết định phân công công việc lấy cùng 1 số nhưng trong mỗi QĐ lại có nhiều thành viên tham gia khác nhau giám sát)
24	Mai Công Huyền	08/9/1984	008084000818	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	04/11/2024	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Xây dựng	Vừa làm vừa học	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III		x	Không đủ để (Quyết định phân công công việc lấy cùng 1 số nhưng trong mỗi QĐ lại có nhiều thành viên tham gia khác nhau giám sát)
25	Nguyễn Bảo Ngọc	13/01/1978	025078000081	Kiến trúc sư, ngành kiến trúc công trình	10/01/2025	Bộ Công an	Đại học Kiến trúc Hà Nội	Chính quy	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	I		x	Không đủ để do lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ không đúng với các VB xác nhận công việc của các CĐT
26	Phạm Ngọc Lâm	15/02/1975	034075012726	Kỹ sư hệ thống điện	23/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Bách khoa Hà Nội	Tại chức	Thiết kế cơ - điện công trình	Thiết kế cơ - điện công trình	III		x	Không đủ để (Không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 79 ND số 175)
27	Trần Thị Loan	06/9/1994	036194011274	Kỹ sư kinh tế xây dựng	16/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Đại học Xây dựng	Chính quy	Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	II		x	Không đủ để do đơn đề nghị và Quyết định phân công không khớp nhau